

PHỤ BIỂU 11. ĐƠN VỊ: HUYỆN HÀ TRUNG
DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ GIA ĐÌNH CHÍNH SÁCH, HỘ CÒN KHÓ
KHĂN VỀ NHÀ Ở THUỘC DIỆN ĐƯỢC HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở
TRONG 2 NĂM 2024-2025

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Địa chỉ		Nhu cầu nhà ở	
				Thôn/Bản/Làng/Tổ DP	Xã/phường/thị trấn	Xây mới	Sửa chữa
I	Hộ gia đình chính sách						
1.	Hộ cận nghèo có thành viên là NCC với cách mạng						
1	Đặng Ngọc Bảo	1947	38047009098	Yên Xá	Yên Dương	1	
2	Lưu Văn Thách	1951	38051007815	Vân Trụ	Hoạt Giang	1	
II	Số hộ nghèo						
1.	Hộ nghèo có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội, đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng (người cao tuổi, người khuyết tật, đơn thân)						
3	Lưu Đình Tĩnh	1979	38079023815	Thượng Quý	Thị trấn	1	
4	Nguyễn Thị Thơm	1954	38154021501	Quảng Bình	Hà Long	1	
5	Bùi Thị Loan	1953	38153001547	Yến Vỹ	Hà Long	1	
6	Phạm Thị Kim	10/6/1977	38177022489	Đông Vinh	Hà Vinh	1	
7	Nguyễn Thị Khuyên	10/10/1965	38165021896	Đông Thị	Hà Vinh	1	
8	Tổng Thị Dục	23/3/1956	38156002794	Mỹ Dương	Hà Giang	1	
9	Nguyễn Thị Cốc	1929	3812900234	Bình Lâm	Yến Sơn	1	
10	Nguyễn Thị Nhuận	1933	38133009614	Bình Lâm	Yến Sơn	1	
11	Nguyễn Văn Quyên	1963	38063024152	Chí Phúc	Hà Sơn	1	
12	Hoàng Thị Mùi	8/5/1956	38156009867	Tiên Hòa 1	Hà Lĩnh	1	
13	Hoàng Thị Châu	1954	038154024791	Thôn Hưng Phát	Hà Đông	1	
14	Phạm Thị Hán	1955	038155003901	Thôn Kim Sơn	Hà Đông	1	
15	Mai Thị Các	1944	38144004914	Vỹ Liệt	Hà Tân	1	
16	Vũ Xuân Cừu	1939	38039005337	Đô Mỹ	Hà Tân		1
17	Trần Thị Sơn	1944	38144010280	Tùng Thi	Hà Hải	1	
2.	Hộ nghèo dân tộc thiểu số						
18	Bùi Thị Biếc	1952	38152016828	Nghĩa Đụng	Hà Long	1	
3.	Hộ nghèo còn lại						
19	Nguyễn Văn Nghanh	1946	38046002416	Tiểu khu 4	Thị trấn	1	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Địa chỉ		Nhu cầu nhà ở	
				Thôn/Bản/Làng/Tổ DP	Xã/phường/thị trấn	Xây mới	Sửa chữa
20	Nguyễn Thị Vân	1943	38143011257	Tiểu khu 3	Thị trấn	1	
21	Vũ Văn Chinh	19/3/1979	38079025494	Đại Lợi	Hà Vinh	1	
22	Phạm Văn Lĩnh	8/4/1974	38074011603	Tây Vinh	Hà Vinh	1	
23	Bùi Xuân Tuyên	30/11/1982	38082041823	Trạng Sơn	Hà Bắc	1	
24	Tổng Thị Lâm	10/3/1963	38163002724	Mỹ Dương	Hà Giang	1	
25	Nguyễn Văn Thắng	1946	38046000190	Đa Quả 1	Yên Sơn	1	
26	Nguyễn Thị Thi	1953	38153003061	Hà Hợp	Hà Sơn	1	
27	Nguyễn Văn Thúc	10/12/1977	38077002757	Yên Phú	Hà Tiến	1	
28	Vũ Thị Xoán	1977	038158027604	Vân Cô	Hà Lai	1	
29	Lê Thị Hiệp	1957	38157006008	Bang Thôn	Lĩnh Toại	1	
30	Lê Văn Tiến	1954	38054004079	Đại Thắng	Lĩnh Toại	1	
31	Nguyễn Thị Thơm	8/6/1990	38190026092	Thạch Lễ	Hà Châu	1	
III	Số hộ còn khó khăn về nhà ở						
1.	Hộ cận nghèo						
32	Trần Thị Cảnh	10/8/1960	38160017132	Song Nga	Hà Bắc	1	
33	Vũ Đức Thảo	1952	38052013488	Yên Giang	Hoạt Giang	1	
34	Nguyễn Hữu Lung	1964	38064035744	Kim Phú Na	Hà Ngọc	1	
35	Trần Sỹ Hùng	1942	38042001298	Kim Đề	Hà Ngọc	1	
36	Vũ Văn Đảm	1963	38063006716	Đắc Cốc	Yên Sơn	1	
37	Lê Minh Cây	1956	38056002837	Giang Sơn 9	Hà Sơn	1	
38	Nguyễn Thị Tuy	1968	038168021947	Thôn Kim Tiên	Hà Đông	1	
39	Nguyễn Thị Vị	1964	038164028486	Thôn Kim Tiên	Hà Đông	1	
40	Nguyễn Thị Ngân	1961	38161001047	Nam Thôn	Hà Tân	1	
41	Bùi Thị Thu	19/9/1982	38182051849	Bồng Sơn	Hà Tiến	1	
42	Đỗ Khắc Tiếp	1984	038084046885	Phú Thọ	Hà Lai	1	
43	Trần Văn Quyến	1972	38072007380	Cụ Thôn	Lĩnh Toại	1	
44	Vũ Văn Đát	1960	38060020365	Thái Tây	Hà Thái	1	
2.	Hộ có thành viên là người có công với cách mạng còn khó khăn về nhà ở						
45	Nguyễn Đình	1950	38050012018	Gia Miêu	Hà Long	1	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Địa chỉ		Nhu cầu nhà ở	
				Thôn/Bản/Làng/Tổ DP	Xã/phường/thị trấn	Xây mới	Sửa chữa
	Tuyên						
46	Đinh Hữu Thơ	1952	38052019162	Vân Trụ	Hoạt Giang	1	
47	Đặng Ngọc Đệ	1957	38057016464	Yên Xá	Yên Dương		1
48	Trần Thị Phối	1940	38140001106	Thái Hoà	Hà Thái	1	
3.	Hộ có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội, đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng, có hoàn cảnh khó khăn						
49	Vũ Thị Đào	1935	38135005784	Quan Tương		1	
50	Nguyễn Thị Tạ	08/09/1931	38131005503	Đồng Tiến	Hà Tiến	1	
51	Nguyễn Thị Sản	10/10/1939	38139006233	Hương Đạm	Hà Tiến	1	
4.	Hộ dân tộc thiểu số						
52	Quách Văn Cương	1963	38064006085	Khắc Dũng	Hà Long	1	
5.	Hộ còn khó khăn về nhà ở khác có nhà ở hư hỏng, đột nát có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn						
53	Hà Văn Đoàn	1986	38086011012	Hoàng Vân	Hà Long	1	
54	Phạm Thị Miên	1957	38157012215	Vân Xá	Hoạt Giang	1	
55	Nguyễn Thị Hiền	1960	38160020243	Đoài Thôn	Yên Dương	1	
56	Vũ Thị Hương	1959	38160023467	Cầm Cường	Hà Sơn	1	
57	Lê Thị Xuân	1958	38158000239	Ngọc Sơn	Hà Sơn	1	
58	Nguyễn Văn Sơn	1956	38056013469	Giang Sơn 10	Hà Sơn	1	
59	Hoàng Ngọc Như	20/10/1968	38068045569	Thanh Xá 3	Hà Lĩnh	1	
60	Lê Thị Khởi	25/4/1954	38154024244	Ngọc Sơn	Hà Bình	1	
61	Nguyễn Thị Chuyên	27/12/1967	38167002697	Đông Trung	Hà Bình	1	
62	Trịnh Văn Toán	16/3/1950	38050017096	Đông Trung	Hà Bình	1	
63	Vũ Văn Cót	1958	038058022145	Vỹ Liệt	Hà Tân	1	